

DETAIL OF OPERATIONS - CARIBOU A4-173 - RAAF TRANSPORT FLIGHT VIETNAM - 1964

DATE	CREW	DUTY	UP	DOWN	OPERATION	FREIGHT	PAX	REMARKS
04SEP64	FLGOFF K.B. HENDERSON PLTOFF D.A. HENRY LAC B. RICHARDS CPL J.E. THOMAS		0730	0800	VUNG TAU - TAN SON NHAT	-	3	
			1010	1040	TAN SON NHAT - TAN HIEP	4560	2	
			1100	1130	TAN HIEP - TAN SON NHAT	-	2	
			1230	1245	TAN SON NHAT - TAN HIEP	5100	-	
			1355	1420	TAN HIEP - VUNG TAU	-	-	
05SEP64	FLGOFF K.B. HENDERSON FLGOFF JORDAN CPL J.E. THOMAS		0820	0845	VUNG TAU - TAN SON NHAT	-	7	
			1020	1115	TAN SON NHAT - SOC TRANG	-	25	
			1140	1225	SOC TRANG - TAN SON NHAT	780	4	
			1315	1350	TAN SON NHAT - VINH LONG	-	26	
			1435	1510	VINH LONG - TAN SON NHAT	3200	3	
			1605	1650	TAN SON NHAT - VINH LONG	1600	-	
			1705	1740	VINH LONG - SOC TRANG	-	1	
			1750	1840	SOC TRANG - TAN SON NHAT	-	-	
07SEP64	FLGOFF G.A. MARTIN FLGOFF A. YOUNG CPL J.E. THOMAS FLGOFF D.T. POLLOCK		0750	0815	VUNG TAU - TAN SON NHAT	-	9	
			0915	1105	TAN SON NHAT - PLEIKU	2900	7	
			1140	1210	PLEIKU - HAU BON	1570	3	
			1240	1325	HAU BON - NHA TRANG	1571	3	
			1435	1605	NHA TRANG - TAN SON NHAT	3048	11	
			1705	1730	TAN SON NHAT - VUNG TAU	2422	-	
10SEP64	PLTOFF D.R. LOVETT PLTOFF D.A. HENRY LAC K.L. HOWARD CPL J.E. THOMAS		0625	0650	VUNG TAU - TAN SON NHAT	-	-	
			0815	0930	TAN SON NHAT - THAP CHAM	2000	9	
			0950	1015	THAP CHAM - NHA TRANG	-	-	
			1105	1155	NHA TRANG - (sic)	-	-	
			1300	1335	- TYA (SOUTH) (sic)	-	-	
			1305	1345	TYA (SOUTH) - TAN SON NHUT	-	-	
			1655	1720	TAN SON NHUT - VUNG TAU	-	-	
11SEP64	FLGOFF H.B. HENDERSON FLGOFF J.D. JORDAN CPL B.T. INGATE		0715	0740	VUNG TAU - TAN SON NHAT	-	-	
			0900	1010	TAN SON NHAT - BAN ME THUOT	5150	-	
			1110	1250	BAN ME THUOT - TAN SON NHAT	2250	15	
			1415	1515	TAN SON NHAT - BAN ME THUOT	5335	1	
			1545	1700	BAN ME THUOT - TAN SON NHAT	260	1	
			1745	1810	TAN SON NHAT - VUNG TAU	4400	26	
12SEP64	FLTLT D.J. LANCASTER PLTOFF D.R. LOVETT LAC C.C. MURRELL		0800	0830	VUNG TAU - TAN SON NHAT	-	6	
			0925	1020	TAN SON NHAT - SOC TRANG	4720	-	
			1050	1130	SOC TRANG - TAN SON NHAT	50	1	
			1305	1355	TAN SON NHAT - SOC TRANG	4370	1	
			1425	1540	SOC TRANG - QUAN LOI	-	-	
			1555	1640	QUAN LOI - VUNG TAU	-	19	

DATE	CREW	DUTY	UP	DOWN	OPERATION	FREIGHT	PAX	REMARKS
14SEP64	FLGOFF D.T. POLLOCK FLGOFF J.D. JORDAN CPL B.T. INGATE		0750	0810	VUNG TAU -TAN SON NHAT	-	-	
			0900	0915	TAN SON NHAT - BIEN HOA	-	-	
			1055	1110	BIEN HOA - TAN SON NHAT	-	-	
			1235	1255	TAN SON NHAT - VUNG TAU	2860	-	
15SEP64	SQNLDR C.J. SUGDEN FLGOFF A. YOUNG LAC K.L. HOWARD		0725	0745	VUNG TAU -TAN SON NHAT		4	
			0925	1015	TAN SON NHAT - SOC TRANG	2416	7	
			1105	1120	SOC TRANG - CAN THO	1020	7	
			1140	1220	TAN SON NHAT - VUNG TAU	1600	2	
16SEP64	FLGOFF A. YOUNG PLTOFF D.A. HENRY		0815	0840	VUNG TAU - TAN SON NHAT	-	-	
			0940	1010	TAN SON NHAT - PHUOC VINH	2000	3	
			1130	1145	PHUOC VINH - BIEN HOA	500	5	
			1205	1240	BIEN HOA - NUI BARA	5395	2	
			1300	1330	NUI BARA - BIEN HOA	-	-	
			1500	1510	BIEN HOA - TAN SON NHAT	-	-	
17SEP64	FLGOFF G.A. MARTIN PLTOFF D.A. HENRY CPL J.E. THOMAS		1635	1705	TAN SON NHAT - VUNG TAU	2600	1	
			0710	0750	VUNG TAU - TAN SON NHAT	-	-	
			0905	0935	TAN SON NHAT - QUAN LOI	3931	3	
			0955	1025	QUAN LOI - TAN SON NHAT	-	2	
			1105	1135	TAN SON NHAT - QUAN LOI	3972	3	
			1155	1235	QUAN LOI - TAN SON NHAT	-	5	
			1315	1345	TAN SON NHAT - TAN HIEP	5236	-	
18SEP64	FLGOFF A. YOUNG PLTOFF D.R. LOVETT CPL B.T. INGATE		1400	1420	TAN HIEP - VUNG TAU	-	-	
			0710	0740	VUNG TAU - TAN SON NHAT	300	2	
			0900	0935	TAN SON NHAT - VINH LONG	2680	-	
			1015	1045	VINH LONG - TAN SON NHAT	300	-	
			1150	1310	TAN SON NHAT - NHA TRANG	2650	-	
			1410	1535	NHA TRANG - TAN SON NHAT	3750	2	
19SEP64	SQNLDR C.J. SUGDEN PLTOFF G.A. MARTIN LAC B. RICHARDS		1655	1715	TAN SON NHAT - VUNG TAU	1800	1	
			0705	0725	VUNG TAU - TAN SON NHAT	2745	-	
			0905	0940	TAN SON NHAT - SONG PHAN	5000	3	
			1040	1120	SONG PHAN - TAN SON NHAT	-	-	
			1130	1205	TAN SON NHAT - SONG PHAN	2150	66	
			1325	1350	SONG PHAN - TAN SON NHAT	-	-	
21SEP64	FLGOFF G.A. MARTIN PLTOFF D.R. LOVETT LAC K.L. HOWARD		1440	1500	TAN SON NHAT - VUNG TAU	2829	-	
			0650	0720	VUNG TAU - TAN SON NHAT	-	-	
			0835	1020	TAN SON NHAT - PLEIKU	2019	1	
			1355	1545	PLEIKU - TAN SON NHAT	-	16	
			1645	1710	TAN SON NHAT - VUNG TAU	2849	-	

DATE	CREW	DUTY	UP	DOWN	OPERATION	FREIGHT	PAX	REMARKS
22SEP64	FLGOFF A. YOUNG FLGOFF D.T. POLLOCK LAC K.L. HOWARD		0735	0805	VUNG TAU - TAN SON NHAT	3800	1	
			0935	1100	TAN SON NHAT - KIEN GIANG	4600	1	
			1130	1215	KIEN GIANG - TAN SON NHAT	-	-	
			1400	1505	TAN SON NHAT - KIEN GIANG	4884	1	
			1530	1615	KIEN GIANG - VUNG TAU	-	-	
23SEP64	FLTLT D.J. LANCASTER FLGOFF A. YOUNG CPL B.T. INGATE		0805	0850	VUNG TAU - TAN SON NHAT	-	-	
			0945	1030	TAN SON NHAT - CAN THO	3770	7	
			1035	1055	CAN THO - SOC TRANG	2370	-	
			1125	1145	SOC TRANG - CAN THO	-	-	
			1220	1255	CAN THO - TAN SON NHAT	1548	4	
			1315	1325	TAN SON NHAT - BIEN HOA	400	3	
			1340	1350	BIEN HOA - TAN SON NHAT	-	-	
			1515	1610	TAN SON NHAT - SOC TRANG	2000	-	
24SEP64	PLTOFF J. STAAL FLGOFF B.G. HAMMOND CPL J.E. THOMAS		0800	0825	VUNG TAU - TAN SON NHAT	-	-	
			0910	0935	TAN SON NHAT - TAN HIEP	4736	-	
			1115	1145	TAN HIEP - MOC HOA	4931	3	
			1230	1250	MOC HOA - TAN HIEP	-	13	
			1320	1350	TAN HIEP - MOC HOA	4931	3	
			1435	1500	MOC HOA - TAN SON NHAT	-	12	
			1550	1615	TAN SON NHAT - TAN HIEP	-	3	
			1650	1720	TAN HIEP - MOC HOA	4950	-	
			1750	1830	MOC HOA - VUNG TAU	-	-	
25SEP64	PLTOFF D.R. LOVETT PLTOFF J. STAAL LAC B. RICHARDS		0750	0835	VUNG TAU - TAN SON NHAT	-	-	
			0915	1110	TAN SON NHAT - PLEIKU	1500	13	
			1205	1335	PLEIKU - TAN SON NHAT	500	15	
			1420	1450	TAN SON NHAT - MOC HOA	32500	92	(sic)
			1525	1555	MOC HOA - TAN SON NHAT	-	-	
			1645	1705	TAN SON NHAT - VUNG TAU	-	-	
26SEP64	SQNLDR C.J. SUGDEN FLGOFF K.H. HENDERSON LAC D.M. GWIN		0730	0755	VUNG TAU - TAN SON NHAT	5100	-	
			0920	0935	TAN SON NHAT - TAN HIEP	-	4	
			1050	1055	TAN HIEP - MOC HOA	5500	-	
			1125	1145	MOC HOA - TAN HIEP	-	-	
			1235	1300	TAN HIEP - MOC HOA	6000	-	
			1325	1345	MOC HOA - TAN HIEP	-	-	
			1420	1440	TAN HIEP - MOC HOA	4660	-	
			1505	1525	MOC HOA - TAN HIEP	-	-	
			1550	1610	TAN HIEP - MOC HOA	4736	-	
			1630	1655	MOC HOA - TAN SON NHAT	-	-	
	1755	1855	TAN SON NHAT - VUNG TAU	-	-			

DATE	CREW	DUTY	UP	DOWN	OPERATION	FREIGHT	PAX	REMARKS
28SEP64	SQNLDR C.J. SUGDEN FLGOFF A. YOUNG CPL B.T. INGATE		0645	0715	VUNG TAU - TAN HIEP	-	-	
			0740	0800	TAN HIEP - TAN SON NHAT	-	-	
			0900	1010	TAN SON NHAT - NHA TRANG	-	-	
			1040	1240	NHA TRANG - DA NANG	-	-	
			1330	1400	DA NANG - HUE	-	-	
			1510	1530	HUE - DA NANG	-	-	
			1630	1815	DA NANG - NHA TRANG	-	-	
			1845	2030	NHA TRANG - TAN SON NHAT	-	-	
			2045	2105	TAN SON NHAT - VUNG TAU	-	-	
05OCT64	SQNLDR C.J. SUGDEN, DFC FLGOFF J. STAAL CPL B.T. INGATE LAC O.C. MURRELL	FREIGHT SHUTTLE	0710	1115	VUNG TAU - TAN SON NHAT - DA NANG	3200	1	FORMAT CHANGE
06OCT64	SQNLDR C.J. SUGDEN, DFC FLGOFF J. STAAL CPL B.T. INGATE LAC D.M. GWIN	FREIGHT SHUTTLE	0750	1725	DA NANG - KHE SANH - DONG HA - KHE SANH - DONG HA - KHE SANH - DONG HA - KHE SANH - DA NANG	25,500	46	
07OCT64	SQNLDR C.J. SUGDEN, DFC FLGOFF J. STAAL CPL B.T. INGATE LAC D.M. GWIN	FREIGHT SHUTTLE	0850	1555	DA NANG - QUANG NGAI - TAN SON NHUT - CAN THO - VUNG TAU	9,300	7	
08OCT64	FLTLT R.G. RAYMOND FLGOFF HAMMOND LAC K.L. HOWARD LAC N.P. BROWN LAC A.R. ELLEM	FREIGHT SHUTTLE	0630	1630	VUNG TAU - TAN SON NHUT - PHAN THIET - SONG MAO - PHU RIENG - NHA TRANG - DALAT - TAN SON NHUT - VUNG TAU	15,512	42	
09OCT64	SQNLDR C.J. SUGDEN, DFC FLGOFF G.A. MARTIN CPL B.T. INGATE CPL J.A. MONTGOMERY	FREIGHT SHUTTLE & PARADROP	0650	1420	VUNG TAU - TAN SON NHUT - TAN HIEP - TAN SON NHUT - TAN HIEP - TAN SON NHUT - TAN HIEP - TAN SON NHUT - VUNG TAU	14,730	30	
10OCT64	FLGOFF G.A. MARTIN FLGOFF B.G. HAMMOND LAC O.C. MURRELL LAC A.R. ELLEM	FREIGHT SHUTTLE	0650	1550	VUNG TAU - BIEN HOA - TAN SON NHUT - SOC TRANG - TAN SON NHUT - VUNG TAU	9,186	-	
11OCT64	FLGOFF J. STAAL FLGOFF A. YOUNG LAC B. RICHARDS CPL J.A. MONTGOMERY	FREIGHT SHUTTLE	0805	1605	VUNG TAU - TAN SON NHUT - QUI NHON - QUANG NGAI - QUI NHON - QUANG NGAI - DA NANG	16,370	13	
12OCT64	FLGOFF J. STAAL FLGOFF A. YOUNG LAC B. RICHARDS CPL J.A. MONTGOMERY	FREIGHT SHUTTLE	0740	1555	DA NANG - KHE SANH - DONG HA - KHE SANH - DONG HA - KHE SANH - DONG HA - A SHAU - DA NANG	27,620	80	

DATE	CREW	DUTY	UP	DOWN	OPERATION	FREIGHT	PAX	REMARKS
13OCT64	FLGOFF J. STAAL FLGOFF K.B. HENDERSON LAC B. RICHARDS CPL J.A. MONTGOMERY	FREIGHT SHUTTLE	0850	0	DA NANG - KAM DUC - DA NANG - KAM DUC - DA NANG - KAM DUC - DA NANG	23,000	35	
14OCT64	FLGOFF J. STAAL FLGOFF K.B. HENDERSON LAC B. RICHARDS CPL J.A. MONTGOMERY	FREIGHT SHUTTLE	0745	1700	DA NANG - KAM DUC - DA NANG - KAM DUC - DA NANG - KAM DUC - DA NANG - PHOUC BINH - DA NANG	27,150	28	
15OCT64	FLGOFF K.B. HENDERSON FLGOFF J. STAAL LAC B. RICHARDS CPL J.A. MONTGOMERY	FREIGHT SHUTTLE	0725	1725	DA NANG - QUANG NGAI - DA NANG - QUANG NGAI - DA NANG - QUANG NGAI - DA NANG - QUANG NGAI - DA NANG	22,000	19	
16OCT64	FLGOFF J. STAAL FLGOFF K.B. HENDERSON LAC B. RICHARDS CPL J.A. MONTGOMERY	FREIGHT SHUTTLE	0740	1630	DA NANG - GIA VUC - QUANG NGAI - GIA VUC - QUANG NGAI - GIA VUC - DA NANG - KAM DUC - DA NANG	21,800	51	
17OCT64	FLGOFF A. YOUNG FLGOFF K.B. HENDERSON LAC B. RICHARDS CPL J.A. MONTGOMERY	FREIGHT SHUTTLE & LOLEX & SUPPLY DROP	0820	1905	DA NANG (ARO) - DA NANG - TAKA - DA NANG - NHA TRANG - TAN SON NHUT - VUNG TAU	14,200	36	
18OCT64	FLGOFF B.G. HAMMOND FLGOFF K.B. HENDERSON LAC D.M. GWIN (ENGFITT) LAC A.R. ELLEM (GHAND) LAC C.W. SELMAN (ELECFTT) LAC B.G. CARNEY (RADTECHA) LAC R.A. O'HARA (AFFITT)	FOR DUTY OUT OF DA NANG	1325	1730	VUNG TAU - TAN SON NHUT - DA NANG	-	13	
19OCT64	FLGOFF K.B. HENDERSON FLGOFF B.G. HAMMOND LAC D.M. GWIN LAC A.R. ELLEM	LOLEX & FREIGHT SHUTTLE	0905	1755	DA NANG - (ARO) - DA NANG - TOKA - DA NANG - QUI NHON - QUANG NGAI - DA NANG	15,985	9	
20OCT64	FLGOFF B.G. HAMMOND FLGOFF K.B. HENDERSON LAC D.M. GWIN LAC A.R. ELLEM	LOLEX & FREIGHT SHUTTLE	0835	1805	DA NANG - TAKO - DA NANG - GIA VUC - DA NANG - GIA VUC - QUI NHON - QUANG NGAI - DA NANG	18,870	9	
21OCT64	FLGOFF B.G. HAMMOND FLGOFF K.B. HENDERSON LAC D.M. GWIN LAC A.R. ELLEM	LOLEX, SUPPLY DROP & FREIGHT SHUTTLE	0740	1800	DA NANG - A SHAU - KAM DUC - DA NANG - A SHAU - KAM DUC - A SHAU - DA NANG	14,600	116	

DATE	CREW	DUTY	UP	DOWN	OPERATION	FREIGHT	PAX	REMARKS
22OCT64	FLGOFF K.B. HENDERSON FLGOFF B.G. HAMMOND LAC D.M. GWIN LAC A.R. ELLEM	FREIGHT SHUTTLE	0800	1810	DA NANG - KHE SANH - DA NANG - KHE SANH - DA NANG - A SHAU - DA NANG - KHE SANH - DA NANG	17,000	22	
23OCT64	FLGOFF K.B. HENDERSON FLGOFF B.G. HAMMOND LAC D.M. GWIN (ENGFITT) LAC A.R. ELLEM (GHAND) LAC B.G. CARNEY (RADTECHA) LAC R.A. O'HARA (AFFITT) LAC C.W. SELLMAN (ELECTFITT)	RETURN FROM DA NANG	1430	1815	DA NANG - TAN SON NHUT - VUNG TAU	-	-	
27OCT64	FLTLT J.D. JORDAN FLGOFF MCQUEEN CPL B.T. INGATE CPL J.A. MONTGOMERY	FREIGHT SHUTTLE	0740	1655	VUNG TAU - TAN SON NHUT -VUNG TAU - TAN SON NHUT - VUNG TAU - NUI BARA - VUNG TAU	12,935	9	
28OCT64	SQNLDR C.J. SUGDEN, DFC FLGOFF MCQUEEN LAC K.L. HOWARD LAC A.R. ELLEM	FREIGHT SHUTTLE	0630	1630	VUNG TAU - TAN SON NHUT -NHON CO - PLEIKU - QUI NHON - TUY HOA - TAN SON NHUT - VUNG TAU	7,190	57	
29OCT64	FLGOFF D.A. HENRY FLGOFF K.B. HENDERSON LAC B. RICHARDS LAC I.C. PENGILLEY	PARADROP & FREIGHT SHUTTLE	0735	1815	VUNG TAU - TAN SON NHUT - BAC LIEU -TAN SON NHUT - CAN THO - TAN SON NHUT - CAN THO - VUNG TAU	15,670	19	
09NOV64	FLGOFF D.T. POLLOCK FLGOFF J.E. LINDNER CPL B.T. INGATE LAC E. MASSIE	FREIGHT SHUTTLE	0710	0730	VUNG TAU - TAN SON NHAT	150	1	FORMAT CHANGE
			0735	0830	TAN SON NHAT - KIEN GIANG	-	-	
			0845	0930	KIEN GIANG - TAN SON NHAT	-	41	
			0950	1035	TAN SON NHAT - KIEN GIANG	-	-	
			1045	1135	KIEN GIANG - TAN SON NHAT	6	41	
			1245	1255	TAN SON NHAT - BIEN HOA	-	5	
			1335	1400	BIEN HOA - VUNG TAU	-	5	
10NOV64	FLGOFF B.G. HAMMOND FLGOFF J.E. LINDNER LAC B. RICHARDS CPL J.A. MONTGOMERY	FREIGHT SHUTTLE	0625	0655	VUNG TAU - TAN SON NHAT	-	-	
			0805	0855	TAN SON NHAT - PHAN THIET	3,081	7	
			0915	0935	PHAN THIET - SONG MAO	-	9	
			0955	1020	SONG MAO - THAP CHAM	-	6	
			1035	1110	THAP CHAM - NHA TRANG	10	-	
			1218	1245	NHA TRANG - DALAT	30	5	
			1255	1350	DALAT - TAN SON NHAT	-	2	
	1515	1535	TAN SON NHAT - VUNG TAU	1,380	2			

DATE	CREW	DUTY	UP	DOWN	OPERATION	FREIGHT	PAX	REMARKS
11NOV64	FLGOFF D.R. POLLOCK FLGOFF K.B. HENDERSON LAC B. RICHARDS LAC E. ELLEM	FREIGHT SHUTTLES & PARADROP	0650	0740	VUNG TAU - TAN SON NHAT	-	30	PARADROP
			0835	0945	TAN SON NHAT - BAC LIEU	4,885	-	
			1010	1110	BAC LIEU - BIEN HOA	-	-	
			1345	1430	BIEN HOA - BIEN HOA (ABORTED)	5,195	-	INSECURE STRIP
			1635	1645	BIEN HOA - TAN SON NHAT	-	-	
			1725	1750	TAN SON NHAT - VUNG TAU	1,870	-	
11NOV64	FLTLT R.G. RAYMOND PLTOFF D.R. LOVETT CPL J.E. THOMAS LAC K.L. HOWARD LAC R.J. CARLSON	FLARE DROP	1900	1920	VUNG TAU - TAN SON NHUT			
			0110	0735	TAN SON NHUT - TARGET - TAN SON NHUT	3,000	2	12NOV64
			0800	0830	TAN SON NHUT - VUNG TAU	-	-	
12NOV64	FLTLT R.G. RAYMOND FLGOFF G.A. MARTIN LAC B. RICHARDS LAC N.P. BROWN	FLARE DROP	1805	1825	VUNG TAU - TAN SON NHUT	-	2	
			0805	0825	TAN SON NHUT - VUNG TAU	900	-	13NOV64
13NOV64	FLGOFF G.A. MARTIN PLTOFF D.R. LOVETT LAC B. RICHARDS LAC O.C. MURRELL	FLARE DROP	1720	1745	VUNG TAU - TAN SON NHAT	-	1	
			0240	0605	TAN SON NHAT - TARGET - TAN SON NHAT	3,000	4	14NOV64
			0745	0805	TAN SON NHAT - VUNG TAU	400	1	
14NOV64	FLTLT R.G. RAYMOND FLGOFF G.A. MARTIN LAC B. RICHARDS LAC A.R. ELLEM	FLARE DROP	1810	1830	VUNG TAU - TAN SON NHAT	-	-	
			0100	0155	TAN SON NHAT - TARGET - TAN SON NHAT	3,000	-	15NOV64
			0735	0755	TAN SON NHAT - VUNG TAU	-	-	
16NOV64	FLGOFF J. STAAL PLTOFF D.R. LOVETT LAC B. RICHARDS	TYPHOON EVAC	1220	1600	VUNG TAU - BUTTERWORTH	-	-	+ 193, 191 & 179
18NOV64	PLTOFF D.R. LOVETT FLGOFF J. STAAL LAC B. RICHARDS	RETURN FOR DUTY	0840	1200	BUTTERWORTH - VUNG TAU	-	-	+ 193, 191 & 179
19NOV64	FLTLT J.D. JORDAN PLTOFF D.R. LOVETT LAC K.L. HOWARD LAC A.R. ELLEM	FREIGHT RUN	0955	1020	VUNG TAU - TAN SON NHAT	800	1	
			1110	1135	TAN SON NHAT - VUNG TAU	-	-	
19NOV64	FLTLT J.D. JORDAN PLTOFF D.R. LOVETT LAC K.L. HOWARD LAC A.R. ELLEM	FLARE DROP	1700	1725	VUNG TAU - TAN SON NHAT	-	-	
			2235	0145	TAN SON NHAT - TARGET - TAN SON NHAT	3,000	-	20NOV64
			0825	0845	TAN SON NHAT - VUNG TAU	-	-	
20NOV64	FLTLT J.D. JORDAN PLTOFF D.R. LOVETT LAC B. RICHARDS LAC O.C. MURRELL	FLARE DROP	1705	1730	VUNG TAU - TAN SON NHAT	-	-	
			1915	0130	TAN SON NHAT - TARGET - TAN SON NHAT	3,000	-	21NOV64
			0745	0815	TAN SON NHAT - VUNG TAU	-	-	

DATE	CREW	DUTY	UP	DOWN	OPERATION	FREIGHT	PAX	REMARKS
21NOV64	FLT LT J.D. JORDAN FLG OFF A. YOUNG LAC B. RICHARDS	FLARE DROP	1705	1730	VUNG TAU - TAN SON NHAT	-	-	STANDBY?
			1025	1050	TAN SON NHAT - VUNG TAU	-	1	22NOV64
22NOV64	FLG OFF A. YOUNG FLT LT J.D. JORDAN LAC B. RICHARDS LAC O.C. MURRELL	FLARE DROP	1705	1725	VUNG TAU - TAN SON NHAT	-	1	
			1930	0210	TAN SON NHAT - TARGET - TAN SON NHAT	3,000	-	23NOV64
			0815	0840	TAN SON NHAT - VUNG TAU	-	-	
23NOV64	FLG OFF J. MCQUEEN PLT OFF D.R. LOVETT LAC A.R. ELLEM	-	0945	1015	VUNG TAU - TAN SON NHAT	-	-	
			1025	1050	TAN SON NHAT - VUNG TAU	-	-	
23NOV64	FLG OFF A. YOUNG FLT LT J.D. JORDAN LAC B. RICHARDS LAC O.C. MURRELL	FLARE DROP	1705	1730	VUNG TAU - TAN SON NHAT	-	1	
			1930	0115	TAN SON NHAT - TARGET - TAN SON NHAT	3,000	1	24NOV64
			1105	1125	TAN SON NHAT - VUNG TAU	-	1	
24NOV64	FLG OFF B.G. HAMMOND FLG OFF A. YOUNG CPL B.T. INGATE	FLARE DROP	1655	1715	VUNG TAU - TAN SON NHAT	200	1	STANDBY?
			0740	0800	TAN SON NHAT - VUNG TAU	-	-	25NOV64
25NOV64	FLG OFF B.G. HAMMOND FLG OFF A. YOUNG CPL B.T. INGATE LAC E. MASSIE	FLARE DROP	1650	1710	VUNG TAU - TAN SON NHAT	500	-	
			0005	0110	TAN SON NHAT - TARGET - TAN SON NHAT	3,000	-	26NOV64
			0835	0855	TAN SON NHAT - VUNG TAU	200	1	
26NOV64	FLG OFF B.G. HAMMOND FLG OFF A. YOUNG CPL B.T. INGATE LAC E. MASSIE	FLARE DROP	1635	1700	VUNG TAU - TAN SON NHAT	200	1	
			2045	0115	TAN SON NHAT - TARGET - TAN SON NHAT	3,000	-	27NOV64
			0755	0815	TAN SON NHAT - VUNG TAU	-	-	
27NOV64	FLG OFF B.G. HAMMOND FLG OFF A. YOUNG CPL B.T. INGATE LAC E. MASSIE	FLARE DROP	1645	1705	VUNG TAU - TAN SON NHAT	200	1	
			1905	2310	TAN SON NHAT - TARGET - TAN SON NHAT	3,000	-	
			0820	0845	TAN SON NHAT - VUNG TAU	-	-	28NOV64
28NOV64	FLG OFF B.G. HAMMOND FLG OFF A. YOUNG CPL B.T. INGATE LAC E. MASSIE	FLARE DROP	1635	1655	VUNG TAU - TAN SON NHAT	150	1	STANDBY?
			0710	0730	TAN SON NHAT - VUNG TAU	-	-	29NOV64
29NOV64	FLG OFF B.G. HAMMOND FLG OFF A. YOUNG CPL B.T. INGATE LAC E. MASSIE	FLARE DROP	1630	1650	VUNG TAU - TAN SON NHAT	-	-	
			1830	0100	TAN SON NHAT - TARGET - TAN SON NHAT	3,000	-	30NOV64
			0825	0845	TAN SON NHAT - VUNG TAU	-	-	
30NOV64	FLG OFF A. YOUNG FLG OFF B.G. HAMMOND CPL B.T. INGATE LAC E. MASSIE	FLARE DROP	1645	1705	VUNG TAU - TAN SON NHAT	2,840	3	STANDBY?
			0805	0820	TAN SON NHAT - VUNG TAU	-	-	01DEC64

DATE	CREW	DUTY	UP	DOWN	OPERATION	FREIGHT	PAX	REMARKS	
01DEC64	SQNLDR C.J. SUGDEN, DFC FLGOFF G.A. MARTIN LAC D.M. GWIN LAC I.C. PENGILLEY LAC R.J. CARLSON	FLARE DROP	1655	1720	VUNG TAU - TAN SON NHAT	-	3	STANDBY?	
			0725	0745	TAN SON NHAT - VUNG TAU	3,200	-	02DEC64	
02DEC64	SQNLDR C.J. SUGDEN, DFC FLGOFF G.A. MARTIN LAC D.M. GWIN LAC I.C. PENGILLEY	FLARE DROP	1655	1720	VUNG TAU - TAN SON NHAT	-	-		
			2255	0310	TAN SON NHAT - TARGET - TAN SON NHAT	3,000	-	03DEC64	
			0900	0920	TAN SON NHAT - VUNG TAU	-	-		
03DEC64	SQNLDR C.J. SUGDEN, DFC FLGOFF G.A. MARTIN LAC D.M. GWIN LAC R.J. CARLSON LAC I.C. PENGILLEY	FLARE DROP	1620	1640	VUNG TAU - TAN SON NHAT	-	-	STANDBY?	
			0805	0825	TAN SON NHAT - VUNG TAU	-	-	04DEC64	
									FLARE DROPS TAKEN OVER BY A4-171
08DEC64	FLTTLT R.G. RAYMOND FLGOFF D.T. POLLOCK CPL K.L. HOWARD LAC N.P. BROWN	FLARE DROP	1715	1755	VUNG TAU - TAN SON NHAT	-	18	PARATROOPS	
			1920	0035	TAN SON NHAT - TARGET - TAN SON NHAT	3,300	-	09DEC64	
			0845	0905	TAN SON NHAT - VUNG TAU	-	-		
09DEC64	FLTTLT R.G. RAYMOND FLGOFF D.T. POLLOCK LAC K.L. HOWARD LAC R.J. CARLSON LAC N.P. BROWN	FLARE DROP	1655	1735	VUNG TAU - TAN SON NHAT	-	-	STANDBY?	
			0840	0900	TAN SON NHAT - VUNG TAU	-	-	10DEC64	
10DEC64	FLGOFF B.G. HAMMOND PLTOFF D.R. LOVETT CPL B.T. INGATE LAC E. MASSIE	PARA- DROPPING	1120	1145	VUNG TAU - VUNG TAU	-	-		
			1200	1215	VUNG TAU - VUNG TAU	-	-		
			1220	1235	VUNG TAU - VUNG TAU	-	-		
10DEC64	FLTTLT R.G. RAYMOND FLGOFF D.T. POLLOCK CPL K.L. HOWARD LAC N.P. BROWN	FLARE DROP	1715	1735	VUNG TAU - TAN SON NHAT	-	-		
			0110	0540	TAN SON NHAT - TARGET - TAN SON NHAT	3,600	-	11DEC64	
			0825	0845	TAN SON NHAT - VUNG TAU	-	-		
16DEC64	FLGOFF J. MCQUEEN FLGOFF J.E. LINDNER CPL B.T. INGATE LAC A.B. JAMES	FREIGHT SHUTTLE	0700	0720	VUNG TAU - TAN SON NHAT	-	-		
			0925	1025	TAN SON NHAT - BAC LIEU	5,040	-		
			1040	1130	BAC LIEU - TAN SON NHAT	-	-		
			1215	1305	TAN SON NHAT - BAC LIEU	4,660	-		
			1325	1410	BAC LIEU - TAN SON NHAT	200	7		
			1520	1615	TAN SON NHAT - BAC LIEU	5,040	-		
			1645	1735	BAC LIEU - TAN SON NHAT	-	-		
			1810	1830	TAN SON NHAT - VUNG TAU	6,500	4		

DATE	CREW	DUTY	UP	DOWN	OPERATION	FREIGHT	PAX	REMARKS
17DEC64	FLT LT R.G. RAYMOND FLG OFF D.T. POLLOCK CPL K.L. HOWARD LAC I.C. PENGILLEY	FREIGHT SHUTTLE	0650	0710	VUNG TAU - TAN SON NHAT	-	5	
			0850	0930	TAN SON NHAT - HAM TAN	3,515	10	
			0945	1005	HAM TAN - PHAN THIET	1,875	15	
			1030	1055	PHAN THIET - SONG MAO	800	20	
			1100	1130	SONG MAO - PHAN RIENG	400	15	
			1140	1200	PHAN RIENG - NHA TRANG	400	16	
			1350	1405	NHA TRANG - DONG BA THIN	5,525	2	
			1435	1450	DONG BA THIN - NHA TRANG	-	4	
			1535	1620	NHA TRANG - BAN DON	5,545	4	
			1710	1800	BAN DON - NHA TRANG	-	4	
18DEC64	FLT LT R.G. RAYMOND FLG OFF D.T. POLLOCK CPL K.L. HOWARD LAC I.C. PENGILLEY	FREIGHT SHUTTLE	0830	1015	NHA TRANG - CAN THO	-	13	
			1050	1255	CAN THO - NHA TRANG	6,000	-	
			1435	1540	NHA TRANG - BU PRANG	5,470	3	
			1605	1705	BU PRANG - NHA TRANG	200	-	
19DEC64	FLT LT R.G. RAYMOND FLG OFF D.T. POLLOCK CPL K.L. HOWARD LAC I.C. PENGILLEY	FREIGHT SHUTTLE	0825	0900	NHA TRANG - BUON ME GA	4,950	2	
			0940	0955	BUON ME GA - BAN ME THUOT	937	23	
			1045	1120	BAN ME THUOT - NHA TRANG	-	-	
			1245	1400	NHA TRANG - POLEI KRONG	5,405	-	
			1435	1540	POLEI KRONG - NHA TRANG	-	-	
20DEC64	FLT LT R.G. RAYMOND FLG OFF D.T. POLLOCK CPL K.L. HOWARD LAC I.C. PENGILLEY	FREIGHT SHUTTLE	0800	0930	NHA TRANG - DAKTO	5,500	-	
			1010	1215	DAKTO - NHA TRANG	3,596	-	
			1350	1510	NHA TRANG - BUON MI GA	-	2	
			1520	1540	BUON MI GA - BAN ME THUOT	3,474	4	
			1605	1645	BAN ME THUOT - NHA TRANG	-	6	
21DEC64	FLT LT R.G. RAYMOND FLG OFF D.T. POLLOCK CPL K.L. HOWARD LAC I.C. PENGILLEY	FREIGHT SHUTTLE	0805	0900	NHA TRANG - BU PRANG	5,511	-	
			0930	1035	BU PRANG - NHA TRANG	-	-	
			1210	1315	NHA TRANG - BU DJMOP	5,369	-	
			1325	1345	BU DJMOP - BU DOP	4,800	-	
			1355	1415	BU DOP - LOC NINH	3,730	-	
			1455	1510	LOC NINH - MINH THANH	1,830	-	
			1530	1600	MINH THANH - TAN SON NHAT	-	-	
			1810	1840	TAN SON NHAT - VINH LONG	1,920	-	
			1900	2050	VINH LONG - NHA TRANG	-	-	
22DEC64	FLT LT R.G. RAYMOND FLG OFF D.T. POLLOCK CPL K.L. HOWARD LAC I.C. PENGILLEY	FREIGHT SHUTTLE	0810	1155	NHA TRANG - DZ TERRY - NHA TRANG	5,475	-	
			1325	1355	NHA TRANG - BAM ME THUOT	3,870	-	
			1450	1510	BAM ME THUOT - BUON MI GA	4,000	8	
			1530	1545	BUON MI GA - BAN MI THUOT	-	1	
			1620	1645	BAN ME THUOT - BUON MI GA	5,500	-	
			1730	1750	BUON MI GA - NHA TRANG	-	-	

DATE	CREW	DUTY	UP	DOWN	OPERATION	FREIGHT	PAX	REMARKS
23DEC64	FLTLT R.G. RAYMOND FLGOFF D.T. POLLOCK CPL K.L. HOWARD LAC I.C. PENGILLEY	FREIGHT SHUTTLE	0805	1100	NHA TRANG - TAN SON NHAT	4,000	2	
			1215	1345	TAN SON NHAT - NHA TRANG	3,290	-	
			1510	1630	NHA TRANG - TAN SON NHAT	4,950	1	
			1735	1855	TAN SON NHAT - NHA TRANG	3,200	1	
24DEC64	FLTLT R.G. RAYMOND FLGOFF D.T. POLLOCK CPL K.L. HOWARD LAC I.C. PENGILLEY	FREIGHT SHUTTLE	0815	0910	NHA TRANG - BU PRANG	4,580	-	
			0940	1030	BU PRANG - NHA TRANG	-	-	
			1330	1355	NHA TRANG - DALAT	1,000	15	
			1405	1430	DALAT - BAO LOC	500	16	
			1450	1530	BAO LOC - TAN SON NHAT	100	16	
			1600	1630	TAN SON NHAT - HON QUAN	1,550	7	
25DEC64	FLGOFF A. YOUNG FLGOFF D.A. HENRY LAC B. RICHARDS	-	0935	1000	VUNG TAU - TAN SON NHAT	-	-	
			1010	1035	TAN SON NHAT - VUNG TAU	-	-	
27DEC64	FLGOFF D.T. POLLOCK FLGOFF J. STAAL LAC D.M. GWIN LAC A.R. ELLEM	FLARE DROP	1725	1745	VUNG TAU - TAN SON NHAT	-	-	
			2315	0335	TAN SON NHAT - TARGET - TAN SON NHAT	-	-	28DEC64
			0825	0850	TAN SON NHAT - VUNG TAU	-	-	
28DEC64	FLGOFF J. STAAL FLGOFF D.T. POLLOCK LAC D.M. GWIN LAC A.R. ELLEM	FLARE DROP	1735	1755	VUNG TAU - TAN SON NHAT	-	-	
			0125	0440	TAN SON NHAT - TARGET - TAN SON NHAT	-	-	29DEC64
			0750	0810	TAN SON NHAT - VUNG TAU	-	-	
29DEC64	FLGOFF J.E. LINDNER PLTOFF D.R. LOVETT CPL J.E. THOMAS CPL J.A. MONTGOMERY	FREIGHT SHUTTLE	1135	1250	VUNG TAU - NHA TRANG	-	1	
			1405	1500	NHA TRANG - PLEI ME	4,987	-	
			1550	1645	PLEI ME - DUC MY	-	-	
			1645	1700	DUC MY - NHA TRANG	-	1	
30DEC64	FLGOFF J.E. LINDNER PLTOFF D.R. LOVETT CPL J.E. THOMAS CPL J.A. MONTGOMERY	FREIGHT SHUTTLE	0800	1005	NHA TRANG - DZ RUTH - TAN SON NHAT	5,477	3	
			1055	1215	TAN SON NHAT - NHA TRANG	-	1	
			1340	1510	NHA TRANG - MY THO	5,500	1	
			1550	1600	MY THO - SA DEC	3,007	3	
			1615	1640	SA DEC - TAN SON NHAT	-	2	
			1725	1850	TAN SON NHAT - NHA TRANG	-	1	
31DEC64	PLTOFF D.R. LOVETT FLGOFF J.E. LINDNER CPL J.E. THOMAS CPL J.A. MONTGOMERY	FREIGHT SHUTTLE	0815	0935	NHA TRANG - DAK TO	5,460	1	
			1020	1130	DAK TO - NHA TRANG	-	1	
			1300	1330	NHA TRANG - DALAT	1,983	15	
			1355	1415	DALAT - BAO LOC	700	15	
			1435	1515	BAO LOC - TAN SON NHAT	500	17	
			1555	1615	TAN SON NHAT - VUNG TAU	2,000	3	

NOTES

1	Sourced from the Unit History Sheet, Detail of Operations for RAAF Transport Flight, Vietnam and No 35 Squadron RAAF held by the National Archives of Australia, mirrored at this website: https://radschool.org.au/35Sqn/Vietnam.htm Transcribed by Ron Cuskelly in March 2021
2	Freight is shown in pounds.